

BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP SƯ PHẠM 2 HỌC KÌ 6 NĂM HỌC 2016 - 2017

Lớp: SP Ngữ văn 34 Khóa học: 2014 - 2017

Stt	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	4 TC			Ghi chú
						Điểm			
						Đ 10	ĐC	Đ4	
1	Nguyễn Thị	Châm	Nữ	15/4/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
2	Nguyễn Thành	Công	Nam	15/5/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
3	Vũ Sỹ	Điệp	Nam	08/6/1992	Hà Nội	9.4	A	4.0	
4	Nguyễn Thị Phương	Dung	Nữ	15/03/1996	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
5	Nguyễn Hoàng	Dũng	Nam	13/10/1993	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
6	Đoàn Thị	Duyên	Nữ	27/9/1996	Bắc Giang	9.3	A	4.0	
7	Ngô Thuý	Hằng	Nữ	15/01/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
8	Ngô Thị Thu	Hạnh	Nữ	13/9/1996	Bắc Giang	9.6	A	4.0	
9	Nguyễn Thị	Hoài	Nữ	28/12/1996	Bắc ninh	9.2	A	4.0	
10	Nguyễn Thị	Huê	Nữ	23/12/1996	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
11	Lê Thị	Huệ	Nữ	04/01/1996	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
12	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	15/12/1996	Bắc Ninh	9.1	A	4.0	
13	Đỗ Thị	Lệ	Nữ	03/5/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
14	Đoàn Thị	Liều	Nữ	20/9/1994	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
15	Nguyễn Phương	Linh	Nữ	02/11/1995	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	
16	Trần Đình	Luật	Nam	25/7/1996	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
17	Nguyễn Thị	Mai	Nữ	29/11/1996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
18	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	14/6/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
19	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	01/01/1996	Bắc Ninh	8.6	A	4.0	
20	Đặng Bá	Nguyên	Nam	27/10/1994	Bắc Ninh	9.3	A	4.0	
21	Dương Thị	Nhàn	Nữ	06/02/1996	Bắc Ninh	8.6	A	4.0	
22	Ngô Thị	Nhàn	Nữ	29/02/1996	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
23	Dương Thị	Nhi	Nữ	16/10/1995	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	
24	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	14/01/1995	Hà Nội	9.1	A	4.0	
25	Lê Thị Kim	Oanh	Nữ	26/6/1996	Hà Tĩnh	9.6	A	4.0	
26	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	03/8/1995	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
27	Vũ Hồng	Quang	Nam	15/9/1993	Hà Nội	9.3	A	4.0	
28	Nguyễn Văn	Son	Nam	18/11/1996	Bắc Giang	8.9	A	4.0	
29	Ngô Thị	Tâm	Nữ	15/7/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
30	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	21/7/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
31	Nguyễn Thị	Thoa	Nữ	23/7/1996	Bắc Giang	9.3	A	4.0	
32	Phạm Thị	Thu	Nữ	15/12/1996	Hà Nội	9.6	A	4.0	

Stt	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	4 TC			Ghi chú
					Điểm			
					Đ 10	ĐC	Đ4	
33	Nguyễn Thị Trang	Nữ	01/4/1994	Yên Bái	9.1	A	4.0	
34	Nguyễn Thị Trang	Nữ	21/01/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
35	Nguyễn Ánh Tuyết	Nữ	29/12/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	

Bắc Ninh, ngày 4 tháng 4 năm 2017

Người đọc điểm

Người vào điểm

Người kiểm tra

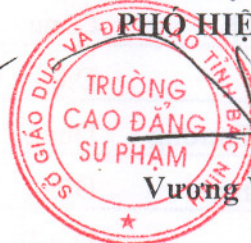
KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

[Signature]

[Signature]

[Signature]



[Signature]

Nguyễn Thị Huyền Trang

Phan Thị Ngân

Ngô Duy Nam

Vương Văn Quang

BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP SỰ PHẠM 2 HỌC KÌ 6 NĂM HỌC 2016 - 2017

Lớp: SP Hóa - Sinh 34 Khóa học: 2014 - 2017

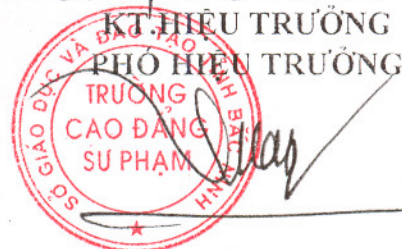
Stt	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	4 TC			Ghi chú
					Điểm			
					Đ 10	ĐC	Đ4	
1	Ngô Thị Anh	Nữ	06/11/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
2	Tăng Thị Hải	Nữ	11/2/1996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
3	Nguyễn Thị Biên	Nữ	01/12/1996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
4	Nguyễn Đức Hải	Nam	07/10/1996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
5	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	19/11/1996	Bắc Ninh	9.1	A	4.0	
6	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	10/10/1996	Bắc Ninh	9.1	A	4.0	
7	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	30/01/1996	Bắc Ninh	9.1	A	4.0	
8	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	24/4/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
9	Nguyễn Thị Như	Nữ	01/0/1996	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
10	Vũ Thị Thu	Nữ	05/8/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
11	Vũ Thị Quỳnh Trang	Nữ	06/5/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
12	Hoàng Anh Tuấn	Nam	08/01/1996	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	
13	Lê Thị Thái Vân	Nữ	20/9/1996	Bắc Ninh	9.1	A	4.0	

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2017

Người đọc điểm

Người vào điểm

Người kiểm tra



Nguyễn Thị Huyền Trang

Phan Thị Ngân

Ngô Duy Nam

Vương Văn Quang

BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP SƯ PHẠM 2 HỌC KÌ 6 NĂM HỌC 2016 - 2017

Lớp: SP Toán - Tin 34 Khóa học: 2014 - 2017

Stt	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	4 TC			Ghi chú
						Điểm			
						Đ 10	ĐC	Đ4	
1	Phùng Thị Ngọc	Bích	Nữ	30/9/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
2	Đỗ Tuyết	Chinh	Nữ	20/12/1996	Bắc Giang	9.1	A	4.0	
3	Nguyễn Bá	Chung	Nam	02/3/1995	Bắc Ninh	9.1	A	4.0	
4	Nguyễn Văn	Giáp	Nam	07/3/1996	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	
5	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	21/9/1996	Hà Nội	9.6	A	4.0	
6	Đinh Văn	Hà	Nam	23/2/1994	Bắc Giang	10.0	A	4.0	
7	Ngô Thuý	Hằng	Nữ	15/7/1996	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
8	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	07/5/1996	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	
9	Ngô Thị	Hiên	Nữ	30/7/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
10	Hoàng Thị	Hoa	Nữ	23/9/1996	Hà Nội	9.5	A	4.0	
11	Đỗ Thị Kim	Hòa	Nữ	14/02/1996	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
12	Nguyễn Nam	Hoàng	Nam	15/11/1996	Hải Phòng	9.8	A	4.0	
13	Đỗ Thị	Huế	Nữ	15/4/1996	Hà Nội	9.9	A	4.0	
14	Đào Thị	Hương	Nữ	11/3/1996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
15	Đỗ Thuý	Khanh	Nữ	21/8/1993	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
16	Ngô Thị Ngọc	Khánh	Nữ	23/11/1996	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
17	Ngô Trung	Kiên	Nam	27/12/1996	Hà Nội	10.0	A	4.0	
18	Ngô Thị	Là	Nữ	05/10/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
19	Thang Thị Hương	Lan	Nữ	15/4/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
20	Nguyễn Thạch	Lan	Nữ	11/11/1996	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
21	Nguyễn Trúc	Linh	Nữ	12/9/1996	Hà Nội	9.6	A	4.0	
22	Tổng Thị Khánh	Linh	Nữ	19/3/1995	Bắc Ninh	8.9	A	4.0	
23	Chu Thị Thu	Nghĩa	Nữ	30/9/1995	Bắc Ninh	9.3	A	4.0	
24	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	06/3/1995	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	
25	Nguyễn Quang	Phú	Nam	22/4/1996	Bắc Ninh	8.9	A	4.0	
26	Ngô Thị	Quế	Nữ	13/6/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
27	Phạm Tiến	Quyển	Nam	24/3/2996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
28	Nguyễn Xuân	Quỳnh	Nam	30/11/1996	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
29	Nguyễn Thị	Quỳnh	Nữ	30/11/1996	Bắc Ninh	8.8	A	4.0	
30	Nguyễn Trung	Son	Nam	18/9/1996	Hà Nội	9.4	A	4.0	
31	Nguyễn Thị Minh	Tâm	Nữ	28/12/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
32	Nguyễn Vũ	Thắng	Nam	10/3/1993	Bắc Ninh	8.8	A	4.0	
33	Lý Thị	Thanh	Nữ	02/01/1994	Bắc Giang	9.6	A	4.0	
34	Nguyễn Vũ	Thành	Nam	20/7/1993	Bắc Ninh	8.7	A	4.0	



Stt	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	4 TC			Ghi chú
						Điểm			
						Đ 10	ĐC	Đ4	
35	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	18/9/1996	Hà Nội	10.0	A	4.0	
36	Nguyễn Thị	Thu	Nữ	20/11/1995	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
37	Trần Thị	Thúy	Nữ	27/11/1996	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
38	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	29/01/1996	Bắc Ninh	9.3	A	4.0	
39	Bùi Thị Thu	Trang	Nữ	26/10/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
40	Cao Thị	Trang	Nữ	15/4/1996	Bắc Ninh	9.3	A	4.0	
41	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	17/12/1995	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
42	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyết	Nữ	19/4/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
43	Đặng Thị	Yến	Nữ	08/11/1995	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
44	Nguyễn Thị	Yến	Nữ	01/4/1996	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	
45	Nguyễn Thị	Yến	Nữ	06/10/1995	Bắc Ninh	9.2	A	4.0	

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2017

Người đọc điểm

Người vào điểm

Người kiểm tra

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
CAO ĐẲNG
SƯ PHẠM
BẮC NINH

Nguyễn Thị Huyền Trang

Phan Thị Ngân

Ngô Duy Nam

Vương Văn Quang



BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP SƯ PHẠM 2 HỌC KÌ 6 NĂM HỌC 2016 - 2017

Lớp: SP Tiếng Anh 34 Khóa học: 2014 - 2017

Stt	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	4 TC			Ghi chú
						Điểm			
						Đ 10	ĐC	Đ4	
1	Nguyễn Thị Mai	Anh	Nữ	22/7/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
2	Trần Thị	Cúc	Nữ	25/8/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
3	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	11/10/1996	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
4	Phan Thị	Hà	Nữ	21/11/1996	Bắc Ninh	8.8	A	4.0	
5	Lê Thị	Hằng	Nữ	23/5/1996	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
6	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	13/12/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
7	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	30/3/1995	Bắc Ninh	9.3	A	4.0	
8	Trần Thị	Hường	Nữ	06/4/1996	Hà Nội	9.5	A	4.0	
9	Vũ Thị	Hường	Nữ	23/9/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
10	Lê Khánh	Huyền	Nữ	30/11/1996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
11	Lê Nhật	Lê	Nữ	29/10/1996	Bắc Ninh	8.7	A	4.0	
12	Nguyễn Thị	Mai	Nữ	23/3/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
13	Nguyễn Thị	Mạnh	Nữ	13/6/1996	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
14	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	22/6/1996	Bắc Giang	9.4	A	4.0	
15	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	Nữ	02/9/1996	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
16	Trần Thị	Nguyên	Nữ	30/6/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
17	Nguyễn Lan	Phương	Nữ	30/6/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
18	Thái Thị Thu	Phương	Nữ	24/6/1996	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
19	Nguyễn Thị Lan	Phương	Nữ	21/9/1996	Bắc Ninh	9.3	A	4.0	
20	Nguyễn Thị Ngọc	Phượng	Nữ	14/11/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
21	Nghiêm Thị	Quyên	Nữ	27/01/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
22	Nguyễn Thị Hồng	Thái	Nữ	15/8/1996	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
23	Trần Thị	Thảo	Nữ	24/8/1994	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
24	Đỗ Hoài	Thu	Nữ	09/7/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
25	Trần Thị	Thủy	Nữ	20/10/1994	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	
26	Trần Thị	Tiến	Nữ	22/02/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
27	Phạm Thùy	Trang	Nữ	07/6/1996	Bắc Ninh	9.8	A	4.0	
28	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	10/11/1996	Bắc Ninh	9.4	A	4.0	
29	Chu Thị Phương	Trinh	Nữ	06/10/1994	Bắc Kạn	9.1	A	4.0	
30	Phan Thị Ngọc	Tú	Nữ	05/9/1996	Bắc Ninh	9.0	A	4.0	
31	Trần Vũ Hải	Uyên	Nữ	10/12/1996	Bắc Ninh	9.7	A	4.0	
32	Lê Thị	Yến	Nữ	15/6/1996	Bắc Ninh	9.5	A	4.0	
33	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	02/10/1996	Bắc Ninh	9.6	A	4.0	

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2017

Người đọc điểm

Người vào điểm

Người kiểm tra

KIỂM HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
Vương Văn Quang

Nguyễn Thị Huyền Trang

Phan Thị Ngân

Ngô Duy Nam